

HIỆU QUẢ BƯỚC ĐẦU TỪ QUYẾT ĐỊNH 32/2007/QĐ-TTg TRIỂN KHAI Ở QUẢNG BÌNH

VĂN LẠC

Đối với đồng bào vùng dân tộc thiểu số, Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách đặc biệt ưu đãi. Quyết định số 32/2007/QĐ-TTg ngày 05/03/2007 của Thủ tướng Chính phủ “về việc cho vay vốn phát triển sản xuất đối với hộ đồng bào dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn” và Quyết định số 126/2008 ngày 15/09/2008 sửa đổi một số điều là một trong những chủ trương chính sách đó. Theo đó, những hộ đồng bào dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn (kể cả hộ có chồng hoặc vợ là người dân tộc thiểu số) sống ở các xã, phường, thị trấn thuộc vùng khó khăn quy định tại Quyết định số 30/2007/QĐ-Ttg ngày 5/03/2007 của Thủ tướng Chính phủ có đủ 2 tiêu chí: Mức thu nhập bình quân đầu người hàng tháng dưới 50% mức thu nhập của hộ nghèo theo quy định hiện hành; có phương hướng sản xuất nhưng thiếu vốn hoặc không có vốn sẽ được Ngân hàng Chính sách Xã hội (NHCSXH) cho vay tối đa 5 triệu đồng với lãi suất ưu đãi 0% (không phần trăm). Chính sách đó như một luồng sinh khí mới, giúp đồng bào dân tộc thiểu số phát triển sản xuất, nâng cao đời sống.

Sau khi có chủ trương, Ngân hàng Chính sách Xã hội tỉnh đã phối hợp chặt chẽ với Ban Dân tộc tỉnh, các đoàn thể chính trị - xã hội từ tỉnh đến xã tranh thủ sự lãnh đạo của các cấp ủy chính quyền, các cấp tổ chức thực hiện. Từ tổ chức truyền đạt chính sách đến thành lập các tổ tiết kiệm vay vốn mới chỉ có hộ đồng bào tộc thiểu số đặc biệt khó khăn (ĐBDTTSĐBKK), bồi dưỡng nghiệp vụ, hướng dẫn cách chăn nuôi, trồng trọt, phòng ngừa dịch bệnh, làm chuồng trại, lên kế hoạch giúp bà con mua tư liệu sản xuất... Trên cơ sở hình thành

các tổ tiết kiệm và vay vốn, các tổ chức này đã bình xét công khai dân chủ đảm bảo đúng đối tượng và ưu tiên cho những hộ có khả năng sản xuất tốt để làm gương cho các hộ khác học tập, nhanh chóng hoàn thành hồ sơ vay vốn được UBND huyện phê duyệt.

Đầu tiên là 24 hộ đồng bào dân tộc Mã Liềng của 2 bản Cà Xen (xã Thanh Hóa) và bản Cáo (xã Lâm Hóa), huyện Tuyên Hóa vay với tổng số tiền là 110 triệu đồng. Từ những hộ trên đã triển khai mở rộng ra toàn xã mà hộ ĐBDTTSĐBKK chiếm 90% số hộ trong xã. Cảm động lần đầu tiên được vay vốn, anh Hồ Xuân (dân tộc Mã Liềng, bản Cà Xen) với khuôn mặt rạng rỡ tâm sự: “Miềng mừng lắm, lâu nay miềng phải cuốc đất bằng tay, hôm nay vay được 5 triệu đồng miềng mua một con trâu về cho nó cày, miềng đỡ vất vả rồi”; Chị Cao Thị Phụng (dân tộc Mã Liềng, bản Cáo) vừa mừng vừa lo khi chúng tôi hỏi chị vay tiền để làm gì. Chị nói “Miềng mua con bò nhưng miềng lo lắm, lo làm thế nào cho con bò để được con bê, miềng trả nợ một con, một con là của miềng”.

Thế rồi tự khắc những vui mừng đó như làn gió lành lan truyền nhanh từ xã này qua xã khác, huyện này qua huyện khác. Huyện Minh Hóa là một huyện nghèo trong 62 huyện nghèo nhất cả nước. Toàn huyện có 1.821 hộ đồng bào dân tộc gồm có Khùa, Mày, Sách, Rục, Thổ, Tày, Arem chiếm 13,4% dân số toàn huyện. Đây là những hộ gia đình thuộc diện đồng bào dân tộc đặc biệt khó khăn và được lần lượt vay vốn. Để có thể giải ngân nhanh, ngoài điểm giao dịch tại ngân hàng huyện, ngân hàng còn mở thêm 13 điểm giao dịch lưu động, cùng với các tổ chức chính trị - xã hội thành

lập được 30 tổ tiết kiệm vay vốn. Nhờ vậy, đến tháng 10/2008 tổng dư nợ của huyện Minh Hóa đã lên đến 2.685 triệu đồng với 546 lượt hộ vay. Trong đó, xã Xuân Hóa 7 hộ vay 26 triệu đồng, Trung Hóa 6 hộ vay 27 triệu đồng, Dân Hóa 168 hộ vay 837 triệu đồng, Hóa Sơn 82 hộ vay 410 triệu đồng...

Người dân sau khi nhận được vốn vay đã được các tổ chức nhận ủy thác như Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Hội Phụ nữ xã hướng dẫn cách sản xuất, chăn nuôi phù hợp với nhận thức của từng người vay, thể mạnh và định hướng phát triển kinh tế của từng Đảng bộ. Bà Hồ Thị Thao bản Hà Vi xã Dân Hóa đã nói: “Năm 2007 tôi được vay 5 triệu đồng mua 10 con lợn đến nay đã bán đàn lợn vừa trả nợ gốc cho ngân hàng vừa dành dụm để duy trì sản xuất. Cảm ơn Đảng và Chính phủ nhiều lắm”. Bà Cao Thị Thường ở bản Bãi Dinh xã Dân Hóa cũng nói: “Vì thiếu ruộng nên tôi vay 5 triệu đồng để nuôi thêm 2 con bê mới có thể xóa đói giảm nghèo bền vững, không chỉ thế mà tôi còn được tổ tiết kiệm vay vốn hướng dẫn đổi mới tập quán canh tác, thói quen sinh hoạt để đồng vốn phát huy hiệu quả cao”.

Từ khi triển khai đến nay, Quyết định số 32/2007/QĐ-TTg đã thực hiện xong giai đoạn I và đã đi vào cuộc sống một cách sinh động. Năm sau hộ vay cao hơn năm trước: Năm 2007 chỉ vay 2.320 triệu đồng thì năm 2008 dư nợ đã lên 4.675 triệu đồng và cuối giai đoạn I (2010), dư nợ đã lên gần 9.300 triệu đồng, tăng so với năm đầu 300%.

Nói chung qua kiểm tra sử dụng vốn vay các hộ đều sử dụng đúng mục đích, ai cũng có ý thức bảo quản giữ gìn tài sản của mình để sử dụng có hiệu quả và để trả nợ ngân hàng đúng hạn, chưa có hộ nào phát sinh nợ quá hạn.

Thời gian còn ngắn, tuy chưa có cơ sở đầy đủ đánh giá hiệu quả toàn diện nhưng bước đầu có thể

thấy một số hiệu quả kinh tế - xã hội như sau:

- Trước hết, có vốn, hộ ĐBDTTSĐBKK phát triển sản xuất chăn nuôi, ổn định được cuộc sống, định canh định cư, xóa dần tình trạng du canh du cư.

- Hộ ĐBDTTSĐBKK có vốn vay đã có được “cái cần câu” để câu cá, chủ động được cuộc sống gia đình không ngồi trông chờ vào cứu trợ của Nhà nước, dần dần từng bước xóa bỏ bao cấp.



Tổ giao dịch lưu động NHCSXH huyện Tuyên Hóa giải ngân cho ĐBDTTSĐBKK vay vốn

Ảnh: V.L

- Bước đầu ĐBDTTSĐBKK đã có ý thức tính toán hiệu quả, nên nhiều hộ chỉ vay với mức cần thiết để sản xuất, thể hiện ở chỗ nhiều hộ không vay hết mức tối mà chính sách cho phép, bước đầu tạo dần được ý thức kinh doanh trong cơ chế thị trường.

- Qua vay vốn còn được hướng dẫn ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật mới, từng bước nâng cao năng suất cây trồng, góp phần đáng kể chuyển dịch cơ cấu cây trồng vật nuôi, nâng cao thu nhập, xóa đói giảm nghèo.

Cũng qua tiếp cận với các tổ chức chính trị xã hội mà tính cộng đồng càng được đề cao, sự đoàn kết giữa các dân tộc ngày càng keo sơn gắn bó, củng cố thêm lòng tin của đồng bào dân tộc với Đảng và Nhà Nước.

V.L